TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YD** **TỈNH BG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **22**/2023/QĐST-DS	*YD, ngày 31 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án; nghĩa vụ nộp tiền tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 97/2023/TLST-DS ngày 29 tháng 6 năm 2023 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Ông DVT, sinh năm 19X2; địa chỉ: thôn S, xã NH, huyện YD, tỉnh BG;

- ***Bị đơn:*** Ông TVH, sinh năm 19X7; địa chỉ: thôn S, xã NH, huyện YD, tỉnh BG.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Bà TTD, sinh năm 19X7; địa chỉ: thôn S, xã NH, huyện YD, tỉnh BG.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông TVH có nghĩa vụ trả cho ông DVT tổng số tiền 60.000.000 đồng *(Sáu mươi triệu đồng)* tiền gốc theo giấy vay tiền ngày 11/8/2016 và giấy nhận tiền ngày 21/7/2023.

2.2. Phương án và thời gian ông TVH trả nợ cho ông DVT bắt đầu từ 15/8/2023 đến 15/7/2024, chia làm 12 kỳ trả nợ, mỗi kỳ tương ứng với 01 tháng, trả vào ngày 15 dương lịch hàng tháng, cụ thể như sau:

- Ngày 15/8/2023, trả số tiền 5.000.000 đồng *(Năm triệu đồng);*

- Ngày 15/9/2023, trả số tiền 5.000.000 đồng *(Năm triệu đồng);*

- Ngày 15/10/2023, trả số tiền 5.000.000 đồng *(Năm triệu đồng);*
- Ngày 15/11/2023, trả số tiền 5.000.000 đồng *(Năm triệu đồng);*
- Ngày 15/12/2023, trả số tiền 5.000.000 đồng *(Năm triệu đồng);*
- Ngày 15/01/2024, trả số tiền 5.000.000 đồng *(Năm triệu đồng);*
- Ngày 15/02/2024, trả số tiền 5.000.000 đồng *(Năm triệu đồng);*
- Ngày 15/03/2024, trả số tiền 5.000.000 đồng *(Năm triệu đồng);*
- Ngày 15/04/2024, trả số tiền 5.000.000 đồng *(Năm triệu đồng);*
- Ngày 15/05/2024, trả số tiền 5.000.000 đồng *(Năm triệu đồng);*
- Ngày 15/06/2024, trả số tiền 5.000.000 đồng *(Năm triệu đồng);*
- Ngày 15/07/2024, trả số tiền 5.000.000 đồng *(Năm triệu đồng);*

2.3. Trường hợp một trong các bên có nghĩa vụ không thực hiện đúng một trong những cam kết đã thỏa thuận trên đây thì bên có quyền được yêu cầu cơ quan pháp luật có thẩm quyền xử lý việc thi hành án theo quy định chung đối với toàn bộ vụ án.

2.4. Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2.5. Về án phí:

2.5.1. Ông DVT là người cao tuổi nên được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm.

2.5.2. Ông TVH phải chịu 750.000 đồng *(Bảy trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BG;
- VKSND tỉnh BG;
- VKSND huyện YD;
- Chi cục THADS huyện YD;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

NTTH